TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HSST
Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương;

2. Ông Ngô Văn Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn B.., sinh ngày 13/5/2002, nơi sinh tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, con ông Bùi Văn T.., sinh năm 1970 và bà Lê Thị L.., sinh năm 1970; bị cáo là người thứ hai, có 03 anh chị em;

Tiền án, Tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2021 đến ngày 22/9/2021, bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Huỳnh Anh Đ.., sinh năm 2003, chết.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Ngô Thị H.., sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp PH, xã A, huyện T, tỉnh A, có mặt;

Ông Huỳnh Văn O.., sinh năm 1969, nơi cư trú: ấp PH, xã A, huyện T, tỉnh A, có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Bùi Văn T.., sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị L.., sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Thanh P.., sinh ngày 11/10/2003, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Hữu T1.., sinh ngfay 29/5/2002, vắng mặt;

3. Bà Nguyễn Hoàng L1.., sinh năm 1974, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Ngọc S.., sinh năm 1981, vắng mặt.

5. Ông Huỳnh Thanh H1.., sinh ngày 26/4/2002, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 21/12/2020, sau khi uống rượu Lê Văn B.., sinh năm 2002 điều khiển xe mô tô 67G1 – 347.05 có nồng độ cồn 0,892mg/l khí thở chở Huỳnh Anh Đ.., sinh năm 2003 lưu thông trên đường Liên Ngành hướng Tỉnh Lộ 955A – Hương lộ 09. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 15, ấp PN, xã A, huyện T, tỉnh A, B.. điều khiển xe không làm chủ tay lái lấn sang lề đường bên trái, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả, Huỳnh Anh Đ.. chết tại hiện trường do gãy đốt sống cổ C1 – C2. Riêng Lê Văn B.. bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Là đoạn đường hai chiều tương đối bằng phẳng rộng (3,10m) ở giữa không có vạch kẻ đường, không có đèn chiếu sáng công cộng, đoạn đường cong, hai bên đường nhiều cây cối gây hạn chế về tầm nhìn.

Ngày 24/4/2021, Lê Văn B.. bị khởi tố điều tra.

* Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, hồi 23 giờ 50 phút, ngày 21/12/2020 tại Trung tâm y tế huyện Tịnh Biên, xác định: Qua phiếu đo vào lúc 23 giờ 47 phút ngày 21/12/2020 thì nồng độ cồn của Lê Văn B.. là 0,892 mg/lít khí thở (qua máy đo).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 195/KLGT-PC09 (PYTT), ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Huỳnh Anh Đ.., sinh năm 2003, địa chỉ: Ấp PH, xã A, huyện T, tỉnh A.

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát, rách da, bầm máu từ trán trái đến thái dương trái, kích thước (14x6)cm, không liên tục. Sờ ấn cột sống cổ phát hiện lỏng lẻo. Bầm tụ máu dưới da, cơ quanh cột sống cổ. Gãy trật cột sống cổ C1 – C2.

- Nguyên nhân chết: Gãy trật cột sống cổ C1 – C2.

* Tại Kết luận giám định số 37/KLGT – PC09(HH), ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu cần giám định: 01 ống nhựa loại 05ml có nắp đậy, bên trong chứa dung dịch máu, bên ngoài có nhãn ghi tên Huỳnh Anh Đ.., sinh năm 2003, thu ngày 22/12/2020 (Ký hiệu mẫu M).

Kết luận về đối tượng giám định: Trong mẫu máu được ký hiệu mẫu M gửi đến giám định tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ 80mg/100ml.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên thu giữ: một (01) Xe mô tô biển số 67G1-347.05, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu sơn xanh – đỏ - đen, số máy KC26E1014925, số khung 2608GY205810, bị hư hỏng; một (01) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014661, biển số 67G1-347.05, tên chủ xe Bùi Văn H2..; một (01) Giấy phép lái xe số 890206008487, hạng A1, tên Lê Văn B.., cấp ngày 07/7/2020.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTB.HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Lê Văn B.. về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại Cơ quan điều tra,

- Bị cáo Lê Văn B.. khai nhận hành vi như đã nêu.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng khẳng định tình tiết vụ án đúng như bị cáo khai nhận.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Lê Văn B.. khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Ngô Thị H.., ông Huỳnh Văn O.. xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận khác.

- Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về Tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn B.. phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Hình phạt chính: Bị cáo Lê Văn B.. từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng, do bị cáo không thuộc đối tượng áp dụng.

Biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 46, 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- *Trả lại tài sản*: Cho Lê Văn B.. một (01) Xe mô tô biển số 67G1-347.05, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu sơn xanh – đỏ - đen, số máy KC26E1014925, số khung 2608GY205810, bị hư hỏng; một (01) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014661, biển số 67G1-347.05, tên chủ xe Bùi Văn H2..; một (01) Giấy phép lái xe số 890206008487, hạng A1, tên Lê Văn B.., cấp ngày 07/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Anh Đ.., không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: đối với những người làm chứng được triệu tập nhưng vắng mặt, trong giai đoạn điều tra đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vắng mặt họ.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn B.. khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 21/12/2020, sau khi uống rượu Lê Văn B.. đã điều khiển xe mô tô 67G1 – 347.05 có nồng độ cồn 0,892mg/l khí thở chở phía sau Huỳnh Anh Đ.. lưu thông trên đường Liên Ngành hướng Tỉnh Lộ 955A – Hương lộ 09, B.. điều khiển xe không làm chủ tay lái lấn sang lề đường bên trái, dẫn đến tai nạn giao thông làm chết Huỳnh Anh Đ.. như nội dung bản cáo trạng mà Kiểm sát viên đã nêu.

Tại Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

.....

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

……."

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Bị cáo là người có đủ hành vi năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường, làm mất trật tự an toàn xã hội, tuy nhiên thực hiện với lỗi vô ý, không mong muốn xảy ra.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn B.. có đầy đủ dấu hiệu của tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện cho bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và hành vi của bị cáo là vô ý.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho cải tạo tại địa phương, cũng không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội đủ để giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Đối chiếu quy định cho người phạm tội được hưởng án treo tại khoản Điều 2, Điều 4 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 thì vẫn đảm bảo áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và không cần thiết áp dụng thêm quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Biện pháp tư pháp*:

** Về xử lý vật chứng*

- *Trả lại tài sản*: Cho Lê Văn B.. một (01) Xe mô tô biển số 67G1-347.05, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu sơn xanh – đỏ - đen, số máy KC26E1014925, số khung 2608GY205810, bị hư hỏng; một (01) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014661, biển số 67G1-347.05, tên chủ xe Bùi Văn H2..; một (01) Giấy phép lái xe số 890206008487, hạng A1, tên Lê Văn B.., cấp ngày 07/7/2020.

[5] *Về áp dụng hình phạt bổ sung*: Không áp dụng, do không thuộc trường hợp áp dụng.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, ông Huỳnh Văn O.. và bà Ngô Thị H.. là cha mẹ ruột của nạn nhân Huỳnh Anh Đ.. đã nhận và không yêu cầu thêm. Đồng thời ông O.. và bà H.. là cha mẹ ruột không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền khắc phục hậu quả nên không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Văn B.. phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lê Văn B.. 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/9/2021.

Giao bị cáo Lê Văn B.. cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Biện pháp tư pháp:

* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47, Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Trả lại tài sản*: Cho Lê Văn B.. một (01) Xe mô tô biển số 67G1-347.05, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu sơn xanh – đỏ - đen, số máy

KC26E1014925, số khung 2608GY205810, bị hư hỏng; một (01) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014661, biển số 67G1-347.05, tên chủ xe Bùi Văn H2..; một (01) Giấy phép lái xe số 890206008487, hạng A1, tên Lê Văn B.., cấp ngày 07/7/2020.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn B.. phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hai có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Bùi Văn T.., bà Bùi Thị L.. vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 LuậtThi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên.;
- Chi cục THADS h.Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Ngọc Mỹ